

TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH
TRADING SUMMARY

Ngày: 16/06/2026
Date:

1. Chỉ số chứng khoán
(Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,807.94	8.63	0.48	16,650.84
VN30	1,960.19	-2.29	-0.12	8,176.71
VNMIDCAP	2,172.93	26.31	1.23	6,504.84
VNSMALLCAP	1,357.06	7.10	0.53	861.81
VN100	1,887.98	5.35	0.28	14,681.55
VNALLSHARE	1,864.35	5.52	0.30	15,543.36
VNXALLSHARE	2,933.72	9.62	0.33	16,609.98
VNCOND	2,284.15	31.18	1.38	801.67
VNCONS	674.10	1.46	0.22	716.90
VNE	759.08	8.83	1.18	433.50
VNF	2,213.35	2.76	0.12	7,093.38
VNHEAL	1,888.55	-3.36	-0.18	28.43
VNIND	929.95	1.40	0.15	1,757.22
VNIT	3,471.77	-11.63	-0.33	779.92
VNMAT	2,159.43	-8.56	-0.39	891.74
VNREAL	2,949.79	21.61	0.74	2,616.18
VNUTI	1,024.80	2.17	0.21	419.59
VNDIAMOND	2,463.89	11.85	0.48	4,104.01
VNF	2,873.72	6.35	0.22	6,476.66
VNFSELECT	2,966.68	3.70	0.12	7,093.15
VNMITECH	881.46	-0.45	-0.05	3,234.19
VN50 GROWTH	1,050.22	2.97	0.28	12,095.11
VNDIVIDEND	988.97	6.95	0.71	2,684.83
VNSHINE	881.85	4.54	0.52	4,029.82
VNSI	3,116.03	5.30	0.17	3,498.93
VNX50	3,302.62	7.38	0.22	12,499.38

2. Giao dịch toàn thị trường
(Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	612,583,125	14,381
Thỏa thuận	99,148,089	2,328
Tổng	711,731,214	16,708

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày
(Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	SHB	52,983,347	CTS	6.97%	TCI	-6.97%
2	VIX	46,015,146	FTS	6.95%	DAT	-6.94%
3	TPB	29,532,157	BSI	6.95%	TIX	-6.91%
4	SSI	23,206,910	APG	6.88%	HAS	-6.86%
5	VND	21,748,871	CLW	6.87%	C32	-6.78%

Giao dịch của NDTNN
(Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
----------------------	---------------	---	----------------	---	---------------------------

KLGD (ck) Trading vol. (shares)	57,485,141	8.08%	64,605,016	9.08%	-7,119,875
GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)	1,869	11.19%	2,239	13.40%	-369

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
1	HPG	7,561,303	VHM	269,611,495	HPG	152,828,122
2	MBB	5,781,712	VIC	268,917,501	VIC	121,822,867
3	VPB	5,689,908	FPT	191,716,545	NLG	84,556,305
4	TCB	5,386,339	HPG	183,231,049	VPL	84,071,610
5	SSI	4,241,369	TCB	170,627,169	SSI	81,555,200

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	FUEMITEC	FUEMITEC (Quỹ ETF VINACAPITAL VNMI TECH) chính thức giao dịch lần đầu tại HOSE ngày 16/06/2026 với số lượng cổ phiếu giao dịch là 5.000.000 ccq. Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên: được công bố vào ngày 15/06/2026, ngày niêm yết có hiệu lực: 04/06/2026.
2	FUEVN50G	FUEVN50G (Quỹ ETF VINACAPITAL VN50 GROWTH) chính thức giao dịch lần đầu tại HOSE ngày 16/06/2026 với số lượng cổ phiếu giao dịch là 5.000.000 ccq. Giá tham chiếu trong ngày giao dịch đầu tiên: được công bố vào ngày 15/06/2026, ngày niêm yết có hiệu lực: 04/06/2026.
3	VJC	VJC giao dịch không hưởng quyền - trả cổ tức năm 2025 bằng cổ phiếu theo tỷ lệ 100:30 (số lượng dự kiến: 177.483.400 cp).